

Số: /BC-BDT

Sơn La, ngày 02 tháng 6 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý II năm 2021** *(Tính từ ngày 15/02/2021 đến hết ngày 31/5/2021)*

Thực hiện Thông tư số 02/TT-TTCT ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ về quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra; tiếp công dân, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Công văn số 278/TTr ngày 19/5/2021 của Thanh tra tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh báo cáo kết quả như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

##### **\* Khái quát chung tình hình khiếu nại, tố cáo**

- Về khiếu nại: So với cùng kỳ Quý I không tăng;
- Về tố cáo: So với cùng kỳ Quý I không tăng.

#### **II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

##### **1. Công tác tiếp công dân**

a) Kết quả tiếp công dân:

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân:

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc)

+ Khiếu nại: **Không;**

+ Tố cáo: **Không;**

+ Phản ánh, kiến nghị: **Không.**

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết

+ Thuộc thẩm quyền: **Không;**

+ Không thuộc thẩm quyền: **Không.**

*(Có Biểu số 01/TCD và Biểu số 02/TCD kèm theo)*

##### **2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn**

a) Tổng số đơn

- Kỳ trước chuyển sang: **Không;**

- Tiếp nhận trong kỳ: **01;**

- Số đơn đã xử lý/tổng số đơn tiếp nhận: **01;**

- Số đơn, vụ việc đủ điều kiện xử lý: **01.**

(Có Biểu số 01/XLD kèm theo)

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung

+ Số đơn, vụ việc khiếu nại: **Không.**

(Có Biểu số 02/XLD kèm theo)

+ Số đơn, vụ việc tố cáo: **Không.**

(Có Biểu số 03/XLD kèm theo)

+ Số đơn, vụ việc kiến nghị, phản ánh: **Không.**

(Có Biểu số 04/XLD kèm theo)

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: **Không;**

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: **Không;**

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: **Không.**

c) Kết quả xử lý đơn

+ Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: **Không;**

+ Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: **01 đơn (kiến nghị).**

### **3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền**

a) Kết quả giải quyết khiếu nại

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: **Không.**

(Có Biểu số 01/KQGQ và 02/KQGQ kèm theo)

b) Kết quả giải quyết tố cáo

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: **Không.**

(Có Biểu số 03/KQGQ và 04/KQGQ kèm theo)

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

- Tổng số vụ việc/nội dung kiến nghị, phản ánh số vụ việc/nội dung đã giải quyết: **Không.**

**4. Bảo vệ người tố cáo: Không.**

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

**1. Ưu điểm:** Không;

**2. Tồn tại:** Không;

### **IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Cần tiếp tục chỉ đạo Chính quyền các cấp thực hiện tốt công tác tiếp dân; tham mưu xử lý và giải quyết tốt đơn thư KN, TC, kiến nghị, phản ánh của công dân đảm bảo kịp thời, đúng quy định của pháp luật KN, TC (nhất là lĩnh vực đền bù, giải phóng mặt bằng đất đai và các lĩnh vực nhạy cảm khác...).

#### **V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CÔNG TÁC TIẾP DÂN, XỬ LÝ VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN KN, TC, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021**

**1. Công tác tiếp dân:** Tiếp tục chỉ đạo làm tốt công tác tiếp dân theo đúng quy định của pháp luật.

#### **2. Công tác tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn**

- Kịp thời có văn bản trả lời, hướng dẫn hoặc chuyển đơn đối với những đơn không thuộc thẩm quyền đến các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền giải quyết theo luật định.

- Chỉ đạo tổ chức xác minh và tiến hành giải quyết đơn KN, TC, kiến nghị, phản ánh theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo hiện hành đối với những đơn thuộc thẩm quyền

#### **VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Kiến nghị: Không;

2. Đề xuất: Không.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh Quý II năm 2021 của Ban Dân tộc tỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Trang TTĐT CQ;
- Lưu: VP; TTr.

**TRƯỞNG BAN**

**Đinh Trung Dũng**